

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 74/2018/HNGĐ – ST
Ngày: 13/9/2018
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH
- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hảo Phát.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Bùi Văn Khắc

2- Ông La Thanh Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 843/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Công P, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 56/6, ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Võ Thị Thảo D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: F346B, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh – (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 ngày 12 năm 2017, quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn - anh Huỳnh Công P trình bày:

Anh P và chị Võ Thị Thảo D chung sống vợ chồng năm 2011, có tổ chức lễ cưới, nhưng không đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh P đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn và sống riêng cho đến nay. Hiện hình cảm vợ chồng không còn, nên vẫn giữ yêu cầu ly hôn với chị D.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Võ Thị Thảo D được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành:

Về thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn chị Võ Thị Thảo D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, anh Huỳnh Công P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng theo quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa anh P và chị D. Về con chung: không có; Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết. Tính án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bị đơn chị Võ Thị Thảo D có nơi cư trú tại xã L, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Anh P có đơn xin xét xử vắng mặt, chị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần không lý do; Tòa án xét xử vắng mặt theo Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: anh P, chị D tự nguyện chung sống năm 2011, không có đăng ký kết hôn, là hôn nhân không hợp pháp nên không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Do vậy, Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận anh chị là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình là phù hợp.

[3.2] Về con chung: không có.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Anh P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa anh Huỳnh Công P và chị Võ Thị Thảo D.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Huỳnh Công P phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004955 ngày 19.12.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh P đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bên đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hay được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Nguyễn Hảo Phát